

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH NĂM 2022
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

1. Giới thiệu POBI 2022

2. Kết quả khảo sát POBI 2022 Thành phố Cần Thơ

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ CẦN THƠ NĂM 2022			
MỨC ĐỘ MINH BẠCH (CHỈ SỐ POBI 2022)		SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN	TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH
XẾP HẠNG 56	6/11 Tài liệu bắt buộc được công bố	XẾP HẠNG 21	XẾP HẠNG 29
ĐIỂM XẾP HẠNG 46,11	3 Tài liệu được công bố đúng hạn	ĐIỂM XẾP HẠNG 50	ĐIỂM XẾP HẠNG 37,5
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	2 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai		

Ghi chú: Trong số 11 tài liệu chấm điểm POBI 2022, chỉ có 8 tài liệu được chấm điểm tính kịp thời (công bố đúng hạn, công bố chậm, công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai).

Mức độ minh bạch của ngân sách

Kết quả khảo sát POBI 2022 cho thấy thành phố Cần Thơ đã công bố **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách nhà nước. Tổng số điểm về mức độ công khai, minh bạch của thành phố Cần Thơ đạt **46,11** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **56** trong tổng số 63 tỉnh, thành phố khảo sát POBI 2022, **giảm 3 hạng** so với kết quả chấm POBI 2021.

Kết quả chấm POBI 2022 thành phố Cần Thơ phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm POBI chưa quy	Điểm POBI 2022 quy đổi
------------	---------------------------	-------------------------------

	đôi ¹	
A. Trụ cột sự tham gia	300	4,23
B. Trụ cột trách nhiệm giải trình	300	4,23
C. Trụ cột minh bạch ngân sách – điểm POBI 2022	3274	46,11
Theo loại tài liệu		
1. Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách thành phố năm 2023 trình Hội đồng nhân dân thành phố	33	0,46
2. Báo cáo dự toán ngân sách thành phố năm 2023 đã được HĐND thành phố phê duyệt	33	0,46
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố quý 1/2022	400	5,63
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm 2022	350	4,93
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 9 tháng năm 2022	400	5,63
6. Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách thành phố năm 2022	375	5,28
7. Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố năm 2021 đã được HĐND thành phố phê duyệt	1233	17,37
8. Báo cáo ngân sách công dân năm 2023 (cho Dự toán đã được phê duyệt)	0	0,00
9. Kế hoạch Đầu tư công năm 2023	150	2,11
10. Báo cáo tình hình nợ công của thành phố năm 2022 hoặc 2023	0	0,00
11. Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2019, 2020 hoặc 2021	0	0,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	400	5,63
2. Tính kịp thời	250	3,52
3. Tính thuận tiện	625	8,80
4. Tính đầy đủ	1800	25,35
5. Tính tin cậy	33	0,46
6. Tính liên tục	166	2,34

¹ Đã tính trọng số

Kết quả khảo sát POBI 2022 của thành phố theo tính thuận tiện, tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính tin cậy và tính liên tục của các tài liệu ngân sách được công khai như sau:

Tính thuận tiện của tài liệu công khai

Khi tiếp cận các tài liệu ngân sách trên trang thông tin điện tử (TTĐT) của Sở Tài chính và UBND thành phố Cần Thơ nhóm nghiên cứu nhận thấy:

- Thư mục công khai ngân sách: Trang TTĐT của Sở Tài chính có thư mục riêng về công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo từng loại tài liệu và có cập nhật nội dung.
- Định dạng của tài liệu: Trên trang TTĐT của Sở Tài chính có 5 loại tài liệu được chấm điểm về định dạng tài liệu được công khai ở dạng word/excel, thuận tiện cho việc sử dụng, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố quý 1/2022; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm 2022; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 9 tháng năm 2022; Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách thành phố năm 2022; Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố năm 2021 đã được HĐND thành phố phê duyệt. 1 tài liệu được công khai ở dạng pdf dễ dàng đọc hoặc chuyển qua định dạng word/excel là Kế hoạch Đầu tư công năm 2023.

Tính sẵn có của các tài liệu bắt buộc công khai

- Sở Tài chính thành phố Cần Thơ đã công khai 6/11 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố quý 1/2022; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm 2022; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 9 tháng năm 2022; Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách thành phố năm 2022; Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố năm 2021 đã được HĐND thành phố phê duyệt; Kế hoạch Đầu tư công năm 2023.
- 5/11 loại tài liệu ngân sách không công khai, bao gồm: Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách thành phố năm 2023 trình Hội đồng nhân dân thành phố; Báo cáo dự toán ngân sách thành phố năm 2023 đã được HĐND thành phố phê duyệt; Báo cáo ngân sách công dân năm 2023; Báo cáo tình hình nợ công của thành phố năm 2022 hoặc 2023; Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2019, 2020 hoặc 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu bắt buộc công khai

Trong số 5 tài liệu ngân sách được công khai, có 5 tài liệu được công khai kịp thời. Cụ thể:

- 3 tài liệu được công khai kịp thời là: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố quý 1/2022; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 9 tháng năm 2022; Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố năm 2021 đã được HĐND thành phố phê duyệt.
- 2 tài liệu không được công khai kịp thời là: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm 2022; Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách thành phố năm 2022.

Tính đầy đủ của tài liệu được công khai

- Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách thành phố năm 2023 trình HĐND thành phố: Không được công khai.
- Báo cáo dự toán ngân sách thành phố năm 2023 đã được HĐND thành phố phê duyệt: Không được công khai.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố quý 1/2022: Báo cáo được công khai kèm theo báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ 03 biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343 (từ biểu 59 đến biểu 61). Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm 2022: Báo cáo được công khai kèm theo báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ 03 biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343 (từ biểu 59 đến biểu 61). Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố 9 tháng năm 2022: Báo cáo được công khai kèm theo báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ 03 biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 34 (từ biểu 59 đến biểu 61). Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách thành phố cả năm 2022: Báo cáo được công khai kèm theo báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ 03 biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343 (từ biểu 59 đến biểu 61). Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.
- Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố năm 2021 đã được HĐND thành phố phê duyệt: Báo cáo được công khai kèm với báo cáo thuyết minh. Báo cáo phản ánh đầy đủ 07 biểu (từ biểu số 62 đến biểu số 68) theo quy định của Thông tư 343. Biểu quyết toán cân đối ngân sách (Biểu số 62/CK-NSNN) phản ánh đầy đủ 06 mục lớn và các mục nhỏ. Báo cáo có phản ánh các nguồn thu cụ thể cấu thành toàn bộ khoản thu nội địa gồm 18 nhóm thu nhỏ (Biểu 63/CK-NSNN). Biểu số 65/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 03 mục lớn và các mục nhỏ. Báo cáo có đầy đủ các nội dung chi đầu tư cụ thể thuộc chương trình mục tiêu quốc gia theo các đơn vị sử dụng ngân sách của thành phố và cấp huyện (Biểu số 68/CK-NSNN)

Tính tin cậy của các tài liệu được công khai

- Chênh lệch giữa quyết toán và dự toán tổng thu ngân sách địa phương năm 2021 của thành phố là 60,67%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp năm 2021 của thành phố là 15,82%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2021 của thành phố là 23,18%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi đầu tư phát triển năm 2021 của thành phố là 34,45%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi thường xuyên của thành phố năm 2021 của thành phố là 15,22%.
- Thay đổi giữa quyết toán và dự toán năm 2021 của chi thường xuyên cho y tế và dân số là 44,4% (tăng 44,4%). Thay đổi này là chưa phù hợp. Mức thay đổi này giảm thấp đi so với mức giảm của thay đổi giữa quyết toán và dự toán tổng chi thường xuyên năm 2021 (giảm 54,5%).
- Không có số liệu dự toán năm 2023 và 2022 để so sánh

Tính liên tục của tài liệu được công khai

- Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách thành phố trình HĐND thành phố, Báo cáo dự toán ngân sách thành phố đã được HĐND thành phố phê duyệt chỉ được công khai cho 1 năm 2021.
- Báo cáo quyết toán ngân sách thành phố được công khai liên tục cho 5 năm liên tiếp 2017, 2018, 2019, 2020 và 2021.

Công khai các tài liệu được khuyến khích

- Các tài liệu khuyến khích được công khai gồm: không có tài liệu.
- Các tài liệu khuyến khích nhưng không được công khai gồm: Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách thành phố năm 2023, Kết quả kiểm toán ngân sách thành phố của Kiểm toán nhà nước năm 2020, 2021 hoặc 2022, Báo cáo tài chính của thành phố năm 2021 hoặc 2022; Dự thảo kế hoạch tài chính ngân sách thành phố 3 năm 2023-2025 và Kế hoạch tài chính thành phố 5 năm từ 2021-2025.

Sự tham gia của người dân

- Trang TTĐT của Sở Tài chính có email để người dân liên hệ yêu cầu cung cấp thông tin và email này có thể sử dụng được. Nhóm nghiên cứu đã tiến hành gửi thư qua địa chỉ email được cung cấp trên công thông tin điện tử của Sở Tài chính, tuy nhiên nhóm không nhận được phản hồi.
- Trang TTĐT của UBND thành phố, HĐND thành phố và Sở Tài chính không có thông báo và hướng dẫn người dân tham gia góp ý cho dự thảo dự toán ngân sách thành phố năm 2022 trình HĐND thành phố.
- Cổng TTĐT của UBND thành phố, HĐND thành phố và Sở Tài chính thành phố không có đường dẫn tới một loại công cụ mạng xã hội chính thức của thành phố để trao đổi với người dân (Facebook, Zalo).
- Cổng TTĐT của HĐND thành phố có công khai báo cáo góp ý/báo cáo tổng hợp tiếp nhận ý kiến cử tri của MTTQ thành phố trình kỳ họp HĐND thành phố tháng 12/2022 và có công khai báo cáo kết quả tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp HĐND thành phố tháng 12 năm 2022.

Trách nhiệm giải trình

- Trên cổng TTĐT của HĐND thành phố không công khai kế hoạch giám sát thường xuyên và chuyên đề.

- Trên cổng TTĐT của HĐND thành phố không công khai báo cáo giám sát về ngân sách.
- Trên cổng TTĐT của HĐND thành phố không công khai biên bản kỳ họp/thảo luận về dự toán và phân bổ ngân sách của thành phố năm 2023 (kỳ họp tháng 12/2021).
- Trên cổng TTĐT của HĐND thành phố có công khai báo cáo thẩm tra ngân sách của Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND thành phố.
- Trên cổng TTĐT của HĐND thành phố có thư mục hỏi đáp (hoặc đường dây nóng).
- Trên cổng TTĐT của Sở Tài chính thành phố có thư mục hỏi đáp (hoặc đường dây nóng).
- Ngoài việc công khai dự toán NSNN của thành phố năm 2023 qua việc tiếp xúc cử tri sau kỳ họp tháng 12/2022 thì UBND thành phố, Sở Tài chính thành phố không còn sử dụng các kênh truyền thông nào khác để tuyên truyền phổ biến về dự toán ngân sách 2023 tới người dân.
- Trên cổng TTĐT của UBND thành phố, HĐND thành phố và Sở Tài chính thành phố không công khai báo cáo kết quả thực hiện kết luận của kiểm toán nhà nước năm 2018, 2019 hoặc 2020.